TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 277/2022/QĐCNTTLH	*Quảng Xương, ngày 07 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Đức T và chị Viên Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Đức T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/10/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Trần Đức T - sinh năm 1994.

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Viên Thị S - sinh năm 1991.

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Đức T và chị Viên Thị S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Đức T và chị Viên Thị S có 02 con chung là Trần Viên Huyền M - sinh ngày 23/5/2016 và Trần Kiều T - sinh ngày 06/10/2019.

Anh Trần Đức T và chị Viên Thị S thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Chị Viên Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai con chung là cháu Huyền M và Kiều T. Anh Trần Đức T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị S mỗi cháu 1.000.000đ/tháng; hai cháu là 2.000.000đ một tháng, kể từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi hai cháu Huyền M và Kiều T thành niên.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và vay nợ: Anh Trần Đức T và chị Viên Thị S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Anh Trần Đức T và chị Viên Thị S không phải chịu.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã L, huyện Quảng Xương;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy